

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 168

Phẩm 30: SO SÁNH CÔNG ĐỨC (66)

Lại nữa Kiều-thi-ca, để riêng các loại hữu tình ở các châu Thiệm-bộ, Đông thắng thân, Tây ngưu hóa, nếu có thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong cả bốn châu Thiệm-bộ, Đông thắng thân, Tây ngưu hóa, Bắc cu-lô đều hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tốt; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu; lại có thiện nam, thiện nữ giáo hóa một hữu tình, đối với quả vị Giác ngộ cao tốt được sự không thoái chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều-thi-ca, hàng thiện nam, thiện nữ nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều.

Lại nữa Kiều-thi-ca, để riêng các loại hữu tình ở bốn đại châu, nếu có thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong tiểu thiên thế giới đều hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tốt; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu; lại có thiện nam, thiện nữ giáo hóa một hữu tình, đối với quả vị Giác ngộ cao tốt được sự không thoái chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều-thi-ca, hàng thiện nam, thiện nữ nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều.

Lại nữa Kiều-thi-ca, để riêng các loại hữu tình ở tiểu thiên thế giới, nếu có thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong trung thiên thế giới đều hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tốt; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu; lại có thiện nam, thiện nữ giáo hóa một hữu tình, đối với quả vị Giác ngộ cao tốt được sự không thoái chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều-thi-ca, hàng thiện nam, thiện nữ nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều.

Lại nữa Kiều-thi-ca, để riêng các loại hữu tình ở trung thiên thế giới, nếu có thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong thế giới ba lần ngàn đều hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tốt; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu; lại có thiện nam, thiện nữ giáo hóa một hữu tình, đối với quả vị Giác ngộ cao tốt được sự không thoái chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều-thi-ca, hàng thiện nam, thiện nữ nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều.

Lại nữa Kiều-thi-ca, để riêng các loại hữu tình ở thế giới ba lần ngàn, nếu có thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình ở vô số thế giới trong mười phương đều hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu; lại có thiện nam, thiện nữ giáo hóa một hữu tình, đối với quả vị Giác ngộ cao tột được sự không thoái chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều-thi-ca, hàng thiện nam, thiện nữ nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều.

Lại nữa Kiều-thi-ca, để riêng các loại hữu tình ở vô số thế giới trong mười phương, nếu có thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình ở tất cả thế giới trong mười phương đều hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu; lại có thiện nam, thiện nữ giáo hóa một hữu tình, đối với quả vị Giác ngộ cao tột được sự không thoái chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều-thi-ca, hàng thiện nam, thiện nữ nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm-bộ, đối với quả vị Giác ngộ cao tột đều được sự không thoái chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu; và có thiện nam, thiện nữ khuyên một trong số đó, mau hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, thuyết pháp ba thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều-thi-ca, hàng thiện nam, thiện nữ nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát trụ bậc không thoái chuyển thì chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết, đối với quả vị Giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến; đối với quả vị đại Bồ-đề thì không thoái chuyển. Còn Đại Bồ-tát cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị Giác ngộ cao tột cầu mau đạt đến, nên quán khổ về sinh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại Bi vô cùng thống thiết.

Lại nữa Kiều-thi-ca, để riêng các loại hữu tình ở châu Thiệm-bộ, nếu thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong cả hai châu Thiệm-bộ, Đông thắng thân, đối với quả vị Giác ngộ cao tột đều được sự không thoái chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu; và có thiện nam, thiện nữ khuyên một trong số đó, mau hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, thuyết pháp ba thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều-thi-ca, hàng thiện nam, thiện nữ nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát trụ bậc không thoái chuyển thì chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết, đối với quả vị Giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến; đối với quả vị đại Bồ-đề thì không thoái chuyển. Còn Đại Bồ-tát, cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị Giác

ngộ cao tột cầu mau đạt đến, nên quán khổ về sinh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại Bi vô cùng thống thiết.

Lại nữa Kiều-thi-ca, để riêng các loại hữu tình ở các châu Thiệm-bộ, Đông thắng thân, nếu thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong cả ba châu Thiệm-bộ, Đông thắng thân, Tây ngưu hóa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột đều được không thoái chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu; và có thiện nam, thiện nữ khuyên một trong số đó, mau hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, thuyết pháp ba thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều-thi-ca, hàng thiện nam, thiện nữ nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát trụ bậc không thoái chuyển thì chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết, đối với quả vị Giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến; đối với quả vị đại Bồ-đề thì không thoái chuyển. Còn Đại Bồ-tát, cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị Giác ngộ cao tột cầu mau đạt đến, nên quán khổ về sinh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại Bi vô cùng thống thiết.

Lại nữa Kiều-thi-ca, để riêng các loại hữu tình ở các châu Thiệm-bộ, Đông thắng thân, Tây ngưu hóa, nếu có thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong cả bốn châu Thiệm-bộ, Đông thắng thân, Tây ngưu hóa, Bắc cu-lô, đối với quả vị Giác ngộ cao tột đều được không thoái chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu; và có thiện nam, thiện nữ khuyên một trong số đó, mau hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, thuyết pháp ba thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều-thi-ca, hàng thiện nam, thiện nữ nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát trụ bậc không thoái chuyển thì chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết, đối với quả vị Giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến; đối với quả vị đại Bồ-đề thì không thoái chuyển. Còn Đại Bồ-tát, cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị Giác ngộ cao tột cầu mau đạt đến, nên quán khổ về sinh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại Bi vô cùng thống thiết.

Lại nữa Kiều-thi-ca, để riêng các loại hữu tình ở bốn đại châu, nếu có thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong tiểu thiên thế giới, đối với quả vị Giác ngộ cao tột đều được không thoái chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu; và có thiện nam, thiện nữ khuyên một trong số đó, mau hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, thuyết pháp ba thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều-thi-ca, hàng thiện nam, thiện nữ nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát trụ bậc không thoái chuyển thì chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết, đối với quả vị Giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến; đối với quả vị đại Bồ-đề thì không thoái chuyển. Còn Đại Bồ-tát, cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải

nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị Giác ngộ cao tột cầu mau đạt đến, nên quán khổ về sinh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại Bi vô cùng thống thiết.

Lại nữa Kiều-thi-ca, để riêng các loại hữu tình ở tiểu thiên thế giới, nếu có thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong trung thiên thế giới, đối với quả vị Giác ngộ cao tột đều được không thoái chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu; và có thiện nam, thiện nữ khuyên một trong số đó, mau hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, thuyết pháp ba thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều-thi-ca, hàng thiện nam, thiện nữ nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát trụ bậc không thoái chuyển thì chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết, đối với quả vị Giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến; đối với quả vị đại Bồ-đề thì không thoái chuyển. Còn Đại Bồ-tát, cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị Giác ngộ cao tột cầu mau đạt đến, nên quán khổ về sinh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại Bi vô cùng thống thiết.

Lại nữa Kiều-thi-ca, để riêng các loại hữu tình ở trung thiên thế giới, nếu có thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong thế giới ba lần ngàn, đối với quả vị Giác ngộ cao tột đều được không thoái chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu; và có thiện nam, thiện nữ khuyên một trong số đó, mau hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, thuyết pháp ba thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều-thi-ca, hàng thiện nam, thiện nữ nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát trụ bậc không thoái chuyển thì chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết, đối với quả vị Giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến; đối với quả vị đại Bồ-đề thì không thoái chuyển. Còn Đại Bồ-tát, cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị Giác ngộ cao tột cầu mau đạt đến, nên quán khổ về sinh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại Bi vô cùng thống thiết.

Lại nữa Kiều-thi-ca, để riêng các loại hữu tình ở thế giới ba lần ngàn, nếu có thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình ở vô số thế giới trong mười phương, đối với quả vị Giác ngộ cao tột đều được không thoái chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu; và có thiện nam, thiện nữ khuyên một trong số đó, mau hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, thuyết pháp ba thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều-thi-ca, hàng thiện nam, thiện nữ nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát trụ bậc không thoái chuyển thì chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết, đối với quả vị Giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến; đối với quả vị đại Bồ-đề thì không thoái chuyển. Còn Đại Bồ-tát, cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị Giác ngộ cao tột cầu mau đạt đến, nên quán khổ về sinh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại Bi vô cùng thống thiết.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa Kiều-thi-ca, để riêng các loại hữu tình ở vô số thế giới trong mười phương này, nếu có thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình ở tất cả thế giới trong mười phương, đối với quả vị Giác ngộ cao tốt đều được không thoái chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu; và có thiện nam, thiện nữ khuyên một trong số đó, mau hướng đến quả vị Giác ngộ cao tốt, thuyết pháp ba thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, văn nghĩa hàm súc, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý sâu xa, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều-thi-ca, hàng thiện nam, thiện nữ nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát trụ bậc không thoái chuyển thì chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết, đối với quả vị Giác ngộ cao tốt, quyết định hướng đến; đối với quả vị Đại Bồ-đề thì không thoái chuyển. Còn Đại Bồ-tát, cầu chóng đạt đến Đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị Giác ngộ cao tốt cầu mau đạt đến, nên quán khổ về sinh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm Đại Bi vô cùng thống thiết.

Bấy giờ, Thiên đế Thích bạch:

–Bạch Thế Tôn, như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tốt như thế, nên dùng Bồ thí ba-la-mật-đa, nhanh chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy. Như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tốt như thế, nên dùng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa nhanh chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn, như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tốt như thế, nên dùng pháp không bên trong mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy. Như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tốt như thế, nên dùng pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thẳng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn, như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tốt như thế, nên dùng chân như mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy. Như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tốt như thế, nên dùng pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn, như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tốt như thế, nên dùng Thánh đế khổ mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy. Như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tốt như thế, nên dùng Thánh đế tập, diệt, đạo mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn, như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tốt như thế, nên dùng bốn Tĩnh lự mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy. Như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tốt như thế, nên dùng bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn, như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tốt như

thế, nên dùng tám Giải thoát mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy. Như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn, như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng bốn Niệm trụ mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy. Như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn, như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng pháp môn giải thoát Không mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy. Như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn, như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng năm loại mắt mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy. Như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng sáu phép thần thông mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn, như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng mười lực của Phật mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy. Như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn, như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng pháp không quên mất mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy. Như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng tánh luôn luôn xả mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn, như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng trí Nhất thiết mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy. Như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn, như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng tất cả pháp môn Đà-la-ni mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy. Như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng tất cả pháp môn Tam-ma-địa mau chóng dạy bảo, trao truyền cho Đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn, như các vị Đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế, nên dùng các thứ y phục, đồ ăn uống, đồ nằm, thuốc men tốt nhất, tùy theo nhu cầu, đem các thứ đồ dùng đó cúng dường và được Đại Bồ-tát ấy thọ nhận.

Bạch Thế Tôn, nếu các thiện nam, thiện nữ năng dùng pháp thí, tài thí như thế, cúng dường và được Đại Bồ-tát ấy thọ nhận, thì thiện nam, thiện nữ đó đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì Đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa này, mà mau chóng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn, vì Đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp

không rớt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả các pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh này, mà mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bạch Thế Tôn, vì Đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn này, mà mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bạch Thế Tôn, vì Đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo này, mà mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bạch Thế Tôn, vì Đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về bốn Tánh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc này, mà mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bạch Thế Tôn, vì Đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ này, mà mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bạch Thế Tôn, vì Đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo này, mà mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bạch Thế Tôn, vì Đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện này, mà mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bạch Thế Tôn, vì Đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về năm loại mắt, sáu phép thần thông này, mà mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bạch Thế Tôn, vì Đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng này, mà mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bạch Thế Tôn, vì Đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả này, mà mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bạch Thế Tôn, vì Đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng này, mà mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bạch Thế Tôn, vì Đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa này, mà mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bạch Thế Tôn, vì Đại Bồ-tát ấy lại nhờ đã nhiếp thọ các thứ y phục, đồ ăn uống, đồ nằm, thuốc men, các loại đồ dùng tùy theo nhu cầu này, mà mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bảo Thiên đế Thích:

–Hay thay, hay thay! Này Kiều-thi-ca, chỉ ông mới có khả năng khuyên bảo, khích lệ Đại Bồ-tát ấy, lại có khả năng nhiếp thọ và được Đại Bồ-tát ấy thâm nhận, cũng có khả năng hỗ trợ Đại Bồ-tát ấy. Ông nay đã là Thánh đệ tử của Phật, đã làm việc nên làm. Tất cả các Thánh đệ tử của Như Lai vì muốn đem lại lợi lạc cho các hữu tình, nên dùng phương tiện khuyên bảo, khích lệ Đại Bồ-tát ấy, khiến mau hưởng đến quả vị Giác

ngộ cao tốt; dùng pháp thí, tài thí nhiếp thọ, hỗ trợ Đại Bồ-tát ấy, khiến mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì tất cả Như Lai, Thanh văn, Độc giác và các sự nghiệp lớn lao trong thế gian đều do Đại Bồ-tát ấy mà được sinh ra. Vì sao? Vì nếu không có Đại Bồ-tát phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tốt, thì không có khả năng tu học Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; cũng không có khả năng an trụ pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng không có khả năng an trụ chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; cũng không có khả năng an trụ Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; cũng không có khả năng tu học bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; cũng không có khả năng tu học tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; cũng không có khả năng tu học bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; cũng không có khả năng tu học pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện; cũng không có khả năng tu học năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng không có khả năng tu học mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng không có khả năng tu học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng không có khả năng tu học trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; cũng không có khả năng tu học tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Nếu không có Đại Bồ-tát tu, an trú các pháp như thế, thì không có khả năng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Nếu không có Đại Bồ-tát chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, thì không có khả năng an lập Bồ-tát, Thanh văn, Độc giác và các thắng sự trong thế gian.

Này Kiều-thi-ca, vì do có Đại Bồ-tát phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tốt, nên mới có khả năng tu học Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; cũng lại có khả năng an trụ pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng lại có khả năng an trụ chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; cũng lại có khả năng an trụ Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; cũng lại có khả năng tu học bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; cũng lại có khả năng tu học tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; cũng lại có khả năng tu học bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; cũng lại có khả năng tu học pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn

giải thoát Vô nguyện; cũng lại có khả năng tu học năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng lại có khả năng tu học mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng lại có khả năng tu học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng lại có khả năng tu học trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; cũng lại có khả năng tu học tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Vì do có Đại Bồ-tát tu, an trú các pháp như thế, nên mới có khả năng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Do có Đại Bồ-tát chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, nên dứt trừ tất cả các nẻo địa ngục, bàng sinh, quỷ giới trong thế gian; cũng có khả năng làm tổn giảm bè nhóm A-tố-lạc, làm tăng thêm Thiên chúng.

Này Kiều-thi-ca, vì do có Đại Bồ-tát chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, nên mới có dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ xuất hiện ở thế gian; do đó lại có chúng trời Tứ đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại xuất hiện ở thế gian; do đó lại có trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm, trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh, trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh, trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả xuất hiện ở thế gian; do đó lại có trời Vô phiến, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh xuất hiện ở thế gian; do đó lại có trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ xuất hiện ở thế gian; do đó lại có Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tịch lự ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa xuất hiện ở thế gian; do đó lại có pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh xuất hiện ở thế gian; do đó lại có chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn xuất hiện ở thế gian; do đó lại có Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo xuất hiện ở thế gian; do đó lại có bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc xuất hiện ở thế gian; do đó lại có tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ xuất hiện ở thế gian; do đó lại có bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo xuất hiện ở thế gian; do đó lại có pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện xuất hiện ở thế gian; do đó lại có năm loại mắt, sáu phép thần thông xuất hiện ở thế gian; do đó lại có mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng xuất hiện ở thế gian; do đó lại có pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả xuất hiện ở thế gian; do đó lại có trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng xuất hiện ở thế gian; do đó lại có tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa xuất hiện ở thế gian; do đó lại có tất cả Thanh văn thừa, tất cả Độc giác thừa, tất cả Đại thừa xuất hiện ở thế gian.